

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Sinh học;

Chuyên ngành: Sinh lý Người và Động vật

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN TRỌNG HỒNG PHÚC

2. Ngày tháng năm sinh: 08/05/1983; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Công giáo.

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Cái Khê, Ninh Kiều, Tp Cần Thơ

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 99/5 Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 99/5 Nguyễn Trãi, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Điện thoại nhà riêng: ...; Điện thoại di động: 0939 389209 ; E-mail: nthphuc@ctu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 10 năm 2005 đến tháng 01 năm 2007: Tập sự giảng dạy tại Bộ môn Sinh học, Khoa Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Cần Thơ.

- Từ tháng 01/2007 đến tháng 04/2018: Giảng viên, bộ môn Sư phạm Sinh học, Khoa Sư phạm, trường Đại học Cần Thơ.

- Từ tháng 8/2007 đến tháng 06/2011 và từ tháng 01/2016 đến nay: Trưởng phòng thí nghiệm Sinh lý Người và Động vật, Khoa Sư phạm, trường Đại học Cần Thơ.

- Từ tháng 09/2007 đến tháng 03/2010: học cao học chuyên ngành Sinh lý Động vật tại Khoa Sinh học, trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

- Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*
- Từ tháng 06/2011 đến tháng 01/2015: học nghiên cứu sinh tại Khoa Sinh học và Khoa học môi trường – trường Đại học Công nghệ Queensland – Úc.
 - Từ tháng 04/2018 đến 06/2023: Giảng viên chính, bộ môn Sư phạm Sinh học, Khoa Sư phạm, trường Đại học Cần Thơ.

Chức vụ: Trưởng Phòng thí nghiệm;

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng phòng thí nghiệm, chi ủy viên chi bộ Sư phạm Sinh học
Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn SP Sinh học, Khoa Sư phạm, trường Đại học Cần Thơ

Địa chỉ cơ quan: Khu 2, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, Tp Cần Thơ

Điện thoại cơ quan: +84292 3832 663

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 30 tháng 08 năm 2005; số văn bằng: C639861; ngành: Sinh học, chuyên ngành: Sư phạm Sinh học; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ – Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 24 tháng 03 năm 2010; số văn bằng: 203-SH/2010; ngành: Sinh học; chuyên ngành: Sinh lý Động vật; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Khoa học tự nhiên – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh – Việt Nam.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 11 tháng 09 năm 2015; số văn bằng: 8369470; ngành: Sinh học; chuyên ngành: Sinh học; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): trường Đại học Công nghệ Queensland (Queensland University of Technology) – Úc.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm , ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Cần Thơ

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Sinh học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **Hướng nghiên cứu 1:** Sinh lý Người và Động vật.

- **Hướng nghiên cứu 2:** Đa dạng dược liệu và hoạt tính sinh học của các hợp chất thiên nhiên.

- **Hướng nghiên cứu phụ:** Giáo dục và đào tạo chuyên môn Sinh học – Khoa học thực nghiệm.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 04 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ và được cấp bằng năm 2019, 2020 và 2021; Đang hướng dẫn 03 học viên cao học.
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: chủ nhiệm 05 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở; chủ nhiệm 02 đề tài tương đương cấp cơ sở; thành viên trong nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở và cấp Tỉnh.
- Đã công bố 31 bài báo khoa học, trong đó là tác giả chính của 07 bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế có uy tín.
- Đã xuất bản 03 sách trong đó có 02 giáo trình do nhà xuất bản Đại học Cần Thơ xuất bản và 01 sách hướng dẫn thực tập do nhà xuất bản Nông nghiệp xuất bản.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2019-2020, 2020-2021; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2023.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Về tiêu chuẩn của nhà giáo: ứng viên luôn kiên định theo đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Giữ phẩm chất, đạo đức và tư tưởng tốt. Đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ; Đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp; Lý lịch bản thân rõ ràng.

- Về nhiệm vụ giảng dạy: ứng viên luôn không ngừng trao dồi và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tích cực tìm kiếm phương pháp giảng dạy thích hợp phát triển năng lực cho sinh viên. Ngoài việc giảng dạy trên lớp, ứng viên thường xuyên nhắc nhở sinh viên trong việc giữ gìn đạo đức, tác phong, học tập đi đôi với rèn luyện bản lĩnh xã hội để giúp các em có thể hòa nhập tốt hơn với công việc sau khi ra trường. Bên cạnh công tác giảng dạy, ứng viên cũng hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài tốt nghiệp thuộc chuyên ngành Sư phạm Sinh học, học viên cao học thuộc chuyên ngành Sinh thái học. Đối với học viên cao học, ngoài việc rèn luyện các kỹ năng trong phòng thí nghiệm, ứng viên còn chú trọng hướng dẫn phương pháp nghiên cứu, phương pháp làm việc nhóm và khả năng viết bài báo cáo khoa học. Với vai trò là trưởng phòng thí nghiệm, ứng viên đã hỗ trợ hướng dẫn cho nhiều sinh viên đại học thuộc các chuyên ngành khác nhau, từ công nghệ sinh học đến chăn nuôi, thú y, sinh học,... thông qua việc chia sẻ các thiết bị, hợp tác nghiên cứu và sinh hoạt học thuật.

- Về nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ: ứng viên đã chủ trì thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở và tham gia nhiều đề tài cấp tỉnh. Từ những kết quả này, ứng viên đã có nhiều bài báo được đăng trên các tạp chí trong và ngoài nước. Ứng viên cũng thường xuyên tham gia những hội nghị chuyên ngành nhằm trao đổi học thuật, tìm kiếm ý tưởng mới để phục vụ cho công tác nghiên cứu của mình. Ngoài ra, ứng viên còn tham gia hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học do chính sinh viên làm chủ nhiệm đề tài. Thông qua đề tài, sinh viên học được rất nhiều điều lý thú và yêu thích ngành nghề hơn.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 17 năm 06 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn giảng dạy quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018			02	05	420	15	435/468,1/270
2	2018-2019				03	315		315/459/270
3	2019-2020			01	01	448		448/400,35/270
03 năm học cuối								
4	2020-2021			01	01	260	45	305/314,5/280
5	2021-2022			01	02	488		488/522,5/280
6	2022-2023			02	02	330		330/474,7/280

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: Úc, năm 2015

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): IELTS 6.5

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Mai Nguyễn Diễm An		HVCH	X		11/2017-10/2018	Trường Đại học Cần Thơ	30/05/2019
2	Nguyễn Thanh Diễm		HVCH	X		11/2017-10/2018	Trường Đại học Cần Thơ	30/05/2019
3	Phan Thành Đạt		HVCH	X		11/2019-10/2020	Trường Đại học Cần Thơ	11/11/2020
4	Nguyễn Thị Yên Lan		HVCH	X		11/2020-10/2021	Trường Đại học Cần Thơ	31/12/2021

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Sinh lý Người và Động vật	Giáo trình	Nxb Đại học Cần Thơ, 2019	2	X	Toàn sách	Giấy xác nhận sử dụng sách số 2308/GXN-ĐHCT ngày 23/6/2023
2	Sinh lý và Bệnh lý trẻ em	Giáo trình	Nxb Đại học Cần Thơ, 2021	4	X	1-85 và 200-210	Giấy xác nhận sử dụng sách số 2309/GXN-ĐHCT ngày 23/6/2023
3	Thực tập Sinh lý Người và Động vật	Sách hướng dẫn	Nxb Nông nghiệp, 2023	1	X	Toàn sách	Giấy xác nhận sử dụng sách số 2310/GXN-ĐHCT ngày 23/6/2023

Trong đó: [3] là sách hướng dẫn do nhà xuất bản Nông nghiệp (nhà xuất bản có uy tín xuất bản mà tác giả là tác giả duy nhất).

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Thực hiện tiêu bản hiển vi, xác định cấu trúc mô tim phôi gà và bước đầu xác định môi trường để nuôi cấy mô cơ tim.	Chủ nhiệm	T2009-19 Cấp cơ sở	2009 – 2011	09/06/2011 – Tốt
2	Ảnh hưởng của độ mặn lên sự tăng trưởng, hormone và sự biểu hiện của gen tăng trưởng của cá tra nuôi (<i>Pangasianodon hypophthalmus</i>)	Chủ nhiệm	T2013-63 Cấp cơ sở	2013 – 2013	27/12/2013 – Tốt
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Xây dựng các bài thực hành sinh lý động vật đáp ứng nhu cầu đổi mới chương trình dạy và học bậc đại học và trung học phổ thông	Chủ nhiệm	T2016-79 Cấp cơ sở	2016 – 2016	27/12/2016 – Tốt
2	Sự phát triển sinh lý của trẻ em 9-14 tuổi và thực trạng giáo dục giới tính trong nhà trường	Chủ nhiệm	T2019-88 Cấp cơ sở	2019 – 2020	17/09/2020 – Tốt
3	Đánh giá hoạt tính sinh học và mối quan hệ phân loại học của cây Dó đất hình cầu <i>Balanophora latisepala</i> (V.Tiegh.) Lec. ở An Giang	Chủ nhiệm	T2021-113 Cấp cơ sở	2021 – 2022	31/03/2022 – Xuất sắc
4	Ảnh hưởng của sự xâm nhập mặn lên tăng trưởng, sinh lý và hiệu quả nuôi cá tra <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> và cá lóc <i>Channa striata</i> nuôi ở hạ lưu sông Cửu Long	Chủ nhiệm	TCN2019-15 Tương đương cấp cơ sở	2018 – 2019	31/12/2019 – Tốt

5	Nghiên cứu hoạt tính sinh học của <i>Elephantopus mollis</i> và <i>Elephantopus scaber</i> ở mức in vitro và in vivo	Chủ nhiệm	TCN2021-02 Tương đương cấp cơ sở	2020 – 2021	16/03/2021 – Xuất sắc
---	--	-----------	-------------------------------------	-------------	-----------------------

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, Năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Ảnh hưởng của Fenobucarb lên các chỉ tiêu huyết học và hoạt tính men cholinesterase (ChE) của cá chép (<i>Cyprinus carpio</i>).	4	X	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			14 (b) 175 - 187	05/2010
2	Ảnh hưởng của Bassan 50EC lên khả năng tăng trưởng và hoạt tính men cholinesterase của cá chép (<i>Cyprinus carpio</i>).	4	X	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333		1	16 (b) 221- 229	05/2010
3	Xác định các chỉ tiêu sinh lý máu và đặc điểm hình thái giải phẫu của cá rô đồng (<i>Anabas testudineus</i>) và cá rô phi (<i>Oreochromis niloticus</i>) trong môi trường nước ngọt	3	X	Hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học các trường đại học Sư phạm toàn quốc – lần thứ VII			Lần VII (2014) 406-412	2014
4	Experimental assessment of the effects of sublethal	4	X	Fish Physiology and Biochemistry, ISSN 0920-1742	SCIE, Q2 IF= 2.794	43	40 (6) 1839– 1848	08/2014

	salinities on growth performance and stress in cultured tra catfish (<i>Pangasianodon hypophthalmus</i>)							
II	Sau khi được công nhận TS							
5	Effects of sublethal salinity and temperature levels and their interaction on growth performance and hematological and hormonal levels in tra catfish (<i>Pangasianodon hypophthalmus</i>)	3	X	Aquaculture International, ISSN 0967-6120	SCIE, Q2 IF = 2.235	18	25 (2017) 1057– 1071	01/2017
6	Tăng trưởng, sinh hóa và huyết học của cá lóc (<i>Channa striata</i>) phân bố ở hạ nguồn sông Cửu Long dưới ảnh hưởng của sự xâm mặn.	2	X	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			55(1B) 62-68	02/2019
7	Đánh giá của cựu sinh viên về chương trình đào tạo ngành Sư phạm Sinh học, trường Đại học Cần Thơ	2	X	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			55, Chuyên đề Giáo dục 105-114	07/2019
8	Thực trạng nhu cầu về giáo dục giới tính và kỹ năng sống của vị thành niên Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ	2	X	Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam, ISSN 2615-8957			29 59-64	05/2020
9	Genetic diversity of <i>Elephantopus mollis</i> H.B.K. and <i>Elephantopus scaber</i> L. based on DNA barcodes	5		International Journal of Agriculture and Biological Sciences ISSN 2522-6584			July & Aug 24-32	08/2020

10	Đa dạng hình thái và giải phẫu thực vật của hai loài cóc chi thiên <i>Elephantopus mollis</i> H.B.K. và <i>Elephantopus scaber</i> L. tại Bảy Núi, tỉnh An Giang	5		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			56(4A) 44-53	08/2020
11	Đánh giá khả năng thích ứng của cá tra (<i>Pangasianodon hypophthalmus</i>) nuôi ở hạ nguồn sông Cửu Long dưới ảnh hưởng của sự xâm nhập mặn	2	X	Tạp chí khoa học Quốc tế AGU, ISSN 0866-8086			24 (1) 86-95	2020
12	Acute toxicity, antibacterial and antioxidant abilities of <i>Elephantopus mollis</i> H.B.K. and <i>Elephantopus scaber</i> L.	5	X	Can Tho University Journal of Science ISSN 2615-9422		1	12 (2) 9-14	07/2020
13	Thực trạng giảng dạy thực hành trong môn Sinh học tại các trường trung học phổ thông khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và thành phố Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp, ISSN 0866-7675			10 (Số 2) 21-29	02/2021
14	Mô hình chuột <i>Mus musculus</i> viêm loét dạ dày bởi ethanol, acetic acid và aspirin	5	X	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			57 (2A) 67-77	04/2021
15	Acute Toxicity and Liver Protective Effects of <i>Elephantopus mollis</i> H.B.K	2	X	Tropical Journal of Natural Product Research ISSN 2616-0684	Scopus Q3 IF=0.297		5 (3) 559-563	3/2021
16	Chemical Composition, Antioxidant and Antibacterial Activities of <i>Balanophora latisepala</i> (V. Tiegh.)	6	X	Tropical Journal of Natural Product Research ISSN 2616-0684	Scopus Q3 IF=0.297		5 (7) 1255-259	07/2021

	Lecomte in An Giang, Vietnam							
17	Effects of Temperatures on Growth Performance, Hematological Parameters and Plasma IGF-1 Level of Tra Catfish (<i>Pangasianodon hypophthalmus</i>)	1	X	Hydrobiological Journal ISSN 0018-8166	Scopus Q3 IF=0.59	8	58(1) 87-101	02/2022
18	Đa dạng nguồn tài nguyên cây thuốc được sử dụng trong chữa trị bệnh đái tháo đường ở vùng Bảy Núi, tỉnh An Giang	4	X	Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp ISSN 1859-0373			2 (2022) 3-15	03/2022
19	Diversity of medicinal plant resources in Lai Son island, Kien Giang province	2	X	Can Tho University Journal of Science ISSN 2615-9422			14 (CBA) 51-60	10/2022
20	Nghiên cứu đa dạng thành phần loài và đánh giá một số chỉ số đa dạng sinh học cây thủy sinh tại các sinh cảnh khác nhau ở huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.	8		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ ISSN 1859-2333			58 (2), 140-150	2022
21	Khảo sát đặc điểm hình thái, giải phẫu và hoạt tính kháng khuẩn của cúc tần (<i>Pluchea indica</i> (L.) Less.) và nam sài hồ (<i>Pluchea pteropoda</i> Helms.)	8	X	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			58 (2A) 132-139	04/2022
22	Đa dạng nguồn tài nguyên cây thuốc ở Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	4		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			58 (3A) 95-106	03/2022

23	Ảnh hưởng của điều kiện sinh thái đến hoạt tính sinh học của chèn đại (<i>Trichanthera gigantea</i>)	9	X	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			58 (2A) 124-131	04/2022
24	Acute toxicity evaluation of methanol, ethanol and aqueous extracts of <i>Balanophora latisepala</i> (V.Tiegh.) Lec	6	x	Veterinary Integrative Sciences ISSN 2629-9968	Scopus Q3 IF=0.711		20(3) 669-681	10/2022
25	Đánh giá của các bên liên quan về chương trình đào tạo ngành Sư phạm Sinh học (K40-K44) ở trường Đại học Cần Thơ	4		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			58 (Giáo dục Đẳng cấp sông Cửu Long) 97-108	05/2022
26	Đặc điểm phân bố, hình thái và giải phẫu của loài dó đất hình cầu (<i>Balanophora latisepala</i> (Tiegh.) Lecomte) thu tại vùng núi tỉnh An Giang	7	X	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			58 (Khoa học tự nhiên) 169-176	07/2022
27	Đa dạng nguồn tài nguyên cây thuốc chữa trị các bệnh về gan ở vùng Bảy núi, tỉnh An Giang	4	X	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn ISSN 1859-4581			2 (4) 35-44	04/2022
28	Nghiên cứu đặc điểm thực vật học và thành phần hóa học cỏ bạc đầu nhiều lá (<i>Kyllinga polyphylla</i> Willd. Ex Kunth), họ cói (Cyperaceae)	5		Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			58 (Khoa học tự nhiên) 239-249	07/2022
29	A Study on Antibacterial, Antioxidant, and Hepatoprotective Efficacy of	2	X	Sains Malaysiana ISSN 0126-6039	SCIE, Q2, Impact factor 1.009		51 (12): 4031-4041	12/2022

	<i>Elephantopus scaber</i> L.							
30	Đặc tính đất, cấu trúc giải phẫu thực vật và sự hiện diện vi khuẩn trong đất vùng rễ, vi khuẩn nội sinh của cây xuyên tâm liên <i>Andrographis paniculata</i> (Burm. F.) Nees	9	x	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			59 (3A): 64-71	06/2023
31	Thành phần hóa học, khả năng kháng khuẩn và kháng oxi hóa của xuyên tâm liên <i>Andrographis paniculata</i> (Burm.F.) Nees phân bố ở Cần Thơ, Sóc Trăng và An Giang	8	X	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, ISSN 1859-2333			59 (3A): 57-63	06/2023

- Trong đó: Có 07 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín. Trong số đó, số công trình công bố trước khi có bằng tiến sĩ là 1 bài (Bài số I.4), sau khi có bằng tiến sĩ là 06 bài (Bài số II.5, II.15, II.16, II.17, II.24, và II.29). Tất cả các bài công bố trên các tạp chí có uy tín thì ứng viên luôn là tác giả chính.

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Sinh học	Tham gia	Quyết định thành lập tổ thư ký và các tổ điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ đại học (4235/QĐ-ĐHCT, ngày 26/09/2019)	Trường Đại học Cần Thơ	Quyết định số 3019/QĐ-ĐHCT, ngày 31/07/2019	
2	Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Sinh học	Thư ký	Quyết định thành lập tổ thư ký và các tổ điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ đại học (4788/QĐ-ĐHCT, ngày 19/11/2021)	Trường Đại học Cần Thơ	Quyết định số 3334/QĐ-ĐHCT, ngày 24/08/2022	
3	Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Sinh học	Thư ký	Quyết định thành lập hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo giáo viên (3404/QĐ-ĐHCT, ngày 19/08/2019)	Trường Đại học Cần Thơ	Quyết định số 196/QĐ-KĐCLGD, ngày 26/05/2022	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS: đủ.

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo: đủ

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp: đủ

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi: đủ

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT: đủ

c) Nghiên cứu khoa học đủ

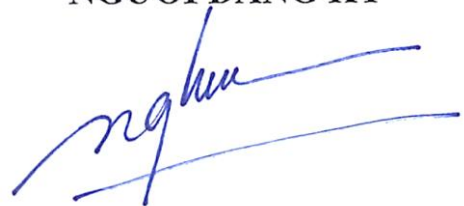
Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: đủ

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 26 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Nguyễn Trọng Hồng Phúc